



## VIỆN VIỆT-HOC

### BAN SỒI- NĂM VIỆT-NAM

Giảng-khoa : NĂM-CÔNG VEÀ LÒCH-SỒI VIỆT-NAM

Phủi-trách : Giãb-sồ Trần Gia-Phùng

## TIẾT 12

# NHAỖ TRẦN (1225-1400) (Thời kyỗ thờ hai)

I.- TRAN ANH TÔNG (trò vì 1293-1314)

**Niên hiệủ:** Hồng Long

### 1.- Việủ ngoạỉ gião

#### a) Vỏỉ nhã Nguyễn:

Sau khi vua Anh Tông lên nỏi ngoạỉ vão thãng 3 nãm quyũtũ (1293), nhã Nguyễn cũi thỏoĩng thỏ Lỏoĩng Tãng lãm sỏĩ giãisãng Nãi Việủ vão thãng 9 cũng nãm, nhãc lãi lỏĩi yẻu cãu vua Nãi Việủ sãng chãu triệủ nĩnh nhã Nguyễn. Trần Anh Tông cũi Não Tỏĩ Kyỗ nẻm phãm vãt nỏi phỏoĩng sãng tãng vã trãilỏĩi rãng vua khỏĩng nĩ nỏoĩc vì nãng bẻnh.

Triệủ nĩnh nhã Nguyễn nhãn thãy vua Nãi Việủ nhiệủ lãn tỏĩ chỏĩ khỏĩng chỏũ qua Trung Hoa triệủ kiệủ vua Nguyễn, liệủ đỏi vão lỹ đỏi nỏĩ chũn bỏ bĩnh mãitãn cỏĩng nỏoĩc tã lãn nỏi. Hỏi bãt sỏĩ giãi Não Tỏĩ Kyỗ giãm ỏĩ Giang Lãng (Hỏi Bãc), cũi tỏoĩng Lỏũ Quỏc Kiệủ đãn lỏĩc lỏoĩng tiệủ sãng Nãi Việủ, nhỏng giỏĩ lũc nỏĩ Nguyễn Thẻ Toã tỏ trãn ngay 18-2-1294, nẻn nhã Nguyễn bãt bĩnh, chỏ Não Tỏĩ Kyỗ vẻn nỏoĩc. Chãu nỏĩ cũa Nguyễn Thẻ Toã lẻn kẻ vỏ tỏĩ Nguyễn Thanh Tông (trò vì 1294-1307).

Việủ triệủ nĩnh **nhã Nguyễn thay nỏi chĩnh sãch ngoạỉ gião** nỏoĩc thãy rỏĩ qua thỏ cũa Nguyễn Thanh Tông gỏĩ chỏ Nãi Việủ, đỏ sỏĩ giãi Lỹ Khãn nỏi nẻn Thãng Long thãng 2 nãm ấ mủi (1295). Trong thỏ nãi yũnỏĩ: "*Thiẻn tỏĩ mỏĩ lẻn ngoạỉ, rã ỏn nãi xãi nãi hã lẻn hỏ cãc quãn cỏĩ trãch nhiẻm phãĩ bãt bĩnh...*"(1) Trần Anh Tông cũi sỏĩ giãisãng nãp lẻ vã Nguyễn khỏĩng cỏn nỏĩ vua Nãi Việủ phãĩ nĩch thãn qua Trung Hoa nhỏ trỏoĩc nỏi. Tỏĩ nỏĩ hai bẻn ngoạỉ gião bĩnh thỏoĩng vỏĩ nhãu.

Lỹ đỏi chĩnh nỏi nẻn việủ thay nỏi chĩnh sãch ngoạỉ gião cũa nhã Nguyễn nỏi vỏĩ Nãi Việủ vã vũng Nỏĩng Nam Ầi cũi thẻ đỏ: thỏĩnh ấ lã sỏĩ trãnh giãnh giỏĩ cãc thẻ lỏĩc trong triệủ nĩnh nhã Nguyễn vã cãĩ trong cãc bỏ tỏĩc Mỏĩng Cỏĩ sau khi Nguyễn Thẻ Toã qua nỏĩ, phãt sĩnh đỏ việủ ngoạỉ nãi hãn nỏoĩc bãu chỏĩn chỏĩ khỏĩng phãĩ nỏoĩng nhiẻn chã trũyẻn cỏn nỏĩ; thỏĩnh ấ cãc vua kẻ tiẻp khỏĩng cỏn nũi mãĩnh vã thãm vỏĩng tỏ lỏĩn nhỏ cãc vua sãng lãp nhã Nguyễn; vã thỏĩ ba lã Nãi Việủ vã vũng Nỏĩng Nam Ầi vỏĩ xã xỏĩ, vỏĩ khãc bẻ vẻ mỏĩ trỏoĩng vã khĩ hãu nỏĩ vỏĩ ngỏoĩ Mỏĩng Cỏĩ

Trong khi nhã Nguyễn thay nỏi chĩnh sãch nỏĩ vỏĩ nỏoĩc tã, thỏ vỏ sỏĩ giãi Nãi Việủ lã Nãng Nhỏĩ Lãm qua Trung Hoa lãĩ bĩ mãt gĩ chẻp bãn nỏi cũng nẻn, vỏoĩn tỏoĩc kĩnh nỏĩ Nguyễn (Bãc Kĩnh), bãn nỏĩ nỏi đỏ, sãch bỏ nhã Nguyễn cãĩm, vã tĩnh hĩnh quãn sỏĩ Nguyễn. Việủ lãm nãy bỏ ngỏoĩ Nguyễn phãt giãc. Vua Nguyễn gỏĩ sỏĩ giãisãng trãch cũi triệủ nĩnh Nãi Việủ.(2) Nãĩm 1313 (quỹ sỏũ), xãy rã mỏĩ cũoĩ trãnh chãp giỏĩ cãc việủn quãn nỏi phỏoĩng vũng hã bẻn bẻn giỏĩ Hoa Việủ. Nhã Nguyễn vã nhã Trần gỏĩ ngỏoĩ qua lãĩ thãp lũãn vã nỏĩnh lãĩ bỏ cỏĩ hai bẻn chỏ nỏoĩc rỏĩ rãng.

#### b) Vỏĩ Chiẻm Thanh:

Sau khi nãy lũi quãn Nguyễn, mỏĩ gião hãp giỏĩ Nãi Việủ vã Chiẻm Thanh khã tỏ hẻp. Thãng 2 nãm tãn sỏũ (1301), Chiẻm Thanh gỏĩ sỏĩ giãi vã phãĩm vã sãng thãĩm viẻng ngoạỉ gião. Thẻ thỏoĩng hoãng Trần Nhãn Tông, lũc nỏĩ nãi xũãt giã nĩ tũ,(3) gãp lũc rãnh rỏĩ, thẻo nỏĩn sỏĩ giãi Chiẻm trỏĩ vẻ qũa thãĩm Chiẻm Thanh, vỏĩ nẻ trã lẻ vỏĩ nẻ đũ ngoãĩn, tỏĩ thãng 3 nẻn thãng 11 cũng nãĩm.

Vũ Chiẻm Thanh lũc bã y giỏĩ lã Cheỏ Mãĩn (Jaya Simhavarman III, trò vì 1288-1307). Cheỏ Mãĩn ngũyẻn lã thỏĩ tỏĩ Bỏĩ Nĩch (Harjit), cỏn nãũ cũa vua Indravarman V (trò vì 1257-1288). Thỏĩ khãng Nguyễn, vua Indravarman V nã giãĩ Bỏĩ Nĩch nãĩm trỏĩng trãch nhiẻn khiẻn việủ nỏoĩc, vã nãĩ chẻ hũy quãn Chiẻm nã y lũi lỏĩc lỏoĩng cũa Toã Nỏĩ

Trần Nhãn Tông vã Cheỏ Mãĩn nẻũ cũng cũi cỏĩng chãn nỏĩng nỏĩn quãn bãch chẻĩn Mỏĩng Cỏĩ gãp nhãu hãn rã cãĩm phũc nhãu, nẻn Trần Nhãn Tông rã ỏĩng yũ vã hỏĩ gãĩ cỏn mĩnh lã cỏĩng chũĩ **Hũyẻn Trần** chỏ **Cheỏ Mãĩn**. Ngoạỉ sỏĩ

caim phuc, coi thea luc noi Tran Nhan Tong con muon lam cho soi bang giao hoa hieu gioa hai dan toc Viet Chiem ben vong qua cuoc hoan nhan nay.

Lôi hoi cua thooing hoang Tran Nhan Tong gap nhieu phan bac ve phía trieu ninh nöic ta. Luc noi quan niem khaic khe veichung toc naikhieñ cho cac quan vaicai Tran Anh Tong, vì vua nöông trieu, ngaiñ tröicuoic hoan nhan nay. Mai nen khi CheiMañ quyet ninh tang hai chau OñvañRi (Ly) öi phía bac Chiem Thanh lam sinh leñ leicöoi möi dieñ ra nam 1306 (bính ngoi). Nam 1307 (ninh müi), vua Tran Anh Tong nöi chau Oñthanh Thuan Chau, chau Lyithanh Hoa Chau, va sai quan hanh khaic Noan NhoiHai vaö voiveadañ chung hai chau noi (4) Luc noi HoaiChau keo dai qua phía nam neo Hai Van, xuong töi Nieñ Ban vaöbac Duy Xuyeñ ngay nay. Nho thebieñ gioi möi gioa Näi Viet vaöChiem Thanh la söng Thu Böñ ngay nay.

Nam cöoi nöic möi nam, quoc vöong CheiMañ töi tran (1307). Vua Tran Anh Tong thooing em (cong chua Huyeñ Tran), cho töoing Tran Khaic Chung sang Chiem Thanh lañ cöivieñg tang, röi lap möi nöa Huyeñ Tran tröiveñ Näi Viet.(5)

Con cua CheiMañ laö CheiChí leñ thay.(6) Coitheäo viec cöu Huyeñ Tran, ngöoi Chiem Thanh bac binh, thooing qua naih vung bieñ gioi, nen trieu ninh nhañ Tran cho laö phan traic. Doä vaö lyido nay, nam 1311 (taiñ hoi) Tran Anh Tong dañ quañ qua taiñ cong Chiem Thanh. Quan Viet bac CheiChí nöa veñ Thang Long, nañ em cua CheiChí laö CheiNañ A BaiNieñ (CheiNañg) leñ ngoi vua.(7) Hai nam sau (1313), Chiem Thanh bö Xieñ La taiñ cong, trieu ninh cöi NoñThieñ Hö nem binh sang cöu vieñ.

c) Vöi Ai Lao:

Nam 1294 (giap ngoi) thooing hoang Tran Nhan Tong cung Phaim NguoiLao qua naih Ai Lao, bac ngöoi vaögia suc nem veñ Ngöoi Ai Lao laiñ xam phaim vung bieñ gioi, nen Phaim NguoiLao ra quañ naih nöoi nam 1297 (ninh dau). Phaim NguoiLao laiñ töoing vöa thieñ chieñ vöa hieu bieñ röicacñ naih cua ngöoi Ai Lao, nen nöic cöiñem binh chong quañ Ai Lao laiñ nöa vaö nam 1301 (taiñ söu) khi ngöoi Ai Lao sang cöip phaimain NäñGiang. Phaim NguoiLao nay lui ngöoi Ai Lao, bac nöic nhieu tuñ binh nem veñ

**2.- Viet noi trò**

a) Höc hanh:

Tran Anh Tong tiep tuc chính saich nöi trò cua Tran Nhan Tong, khöng coiñ thay nöi quan trong. Nam 1299 (kyi hoi), trieu ninh cho khaic in böi kinh *Naiñ tang*, löu hanh röng räi khap nöic. Böi kinh nay do Tran Khaic Dung ni söi nhañ Nguyeñ nam 1295 nem veñ

Nam 1304 (giap thin), trieu ninh möi khoa thi Thai hoic sinh. Cacñ thi nöic töächöic quy cuiñon tröic. Trong söi nhöing ngöoi trung tuyeñ, coiñhai nhañ vañ veñsau nöi tieñg laö **Mac Nanh Chi** nöi traing ngyeñ, vañ **Nguyeñ Trung Ngaiñ** nöi hoang giap(8) Nam 1306 (bính ngoi), trieu ninh ra leñ Nguyeñ Só Coñgiang daiñ *Nguoi kinh* cua Nho giap.(9)

b) Xañhoi:

Doöi nöi nhañ Tran, quañ dañ thooing veñ röng tröic bung, sau löng vañhai beñ veñnui. Ngöoi Trung Hoa goiñ laö "thai long" (veñ röng). Ngöoi ta tin rang gioñg thuöng luöng söi röng, khi löi xuong nöic, thuöng luöng khöng dañ taiñ cong, nen veñhinh röng treñ thañ ngöoi. Nam 1299 (kyi hoi), trong möi lañ trieu kien, thooing hoang Tran Nhan Tong noi vöi vua Anh Tong: "*Nhañta khöi nghieñ töibañ bieñ, cho nen thicñ [xam] hinh con röng vaö veñnui, laö coiñyitoira rang khöng bao gioñvong ban.*"(10) Luc noiñthoi xam hinh röng coiñsaiñ taiñ choñ nhöing Anh Tong vañg daiñ röi tranh ni chöi khöng veñ röng. Töiñnoiñ tuc veñ röng treñ thañ ngöoi öiñnöic ta möi böñ dañ.

Doöi trieu Tran Anh Tong, hai danh töoing khaing Nguyeñ töi tran. Nöi laö Chieñ Minh Vöong Tran Quang Khaic, em vua Thanh Tong, chuiñvua Nhañ Tong qua nöi nam giap ngoi (1294), vañ Höng Näi Vöong Tran Quoc Tuan töi tran nam 1300 (canh ty).(11)

Nam 1308 ( mauñ thain), thooing hoang Tran Nhan Tong töi tran. Tran Anh Tong chöiñnöi thai töiñMainh vöa löñ, lieñ truyeñ ngoi vaö nam 1314 (giap dañ), röi leñ lam thai thooing hoang.

**II.- TRAN MINH TONG (trö vi 1314-1329)**

**Nieñ hieñ:** Näi Khanh (1314-1324, Khai Thai (1324-1329)

**1.- Noi trò**

Thaiñ TöiñMainh, möi 15 tuoiñ (tuoiñ ta) leñ ngoiñ töic vua Tran Minh Tong, nhöing Anh Tong vañ tiep tuc lo viec trieu chính nen khi mañ (1320), vua Minh Tong möi töiñ mình cam quyeñ.

Luic nôi trong triêu vãn con nhiều nãi quan côi trađ, neñ trong nôiic nôiic yeñ trô. Veñgiab duc, triêu ñinh toíchic khoa thi Thai hoic sinh vao caic nam 1314 (giaip ñañ) vañ1323 (quyñhôi). Ñeñnañg cao hieñ bieñ cuñ caic thieñ sô, nam 1321 (tañ ñaũ), moñ kyñthi caic thay chueñ nôiic toíchic, thi bañg kinh *Kim công*.(12)

Veñhinh luañ, nam 1315 (añ mañ), triêu ñinh cañ trong moñ nhañ cha con, vôi chong, vañnoaitytoaicab lañ nhau. Trong kyñtuyeñ binh nam 1323, nhöng ngöoñ khoñg xañ mình möi nôiic tuyeñ chöñ, vì vañy **tuic xañ mình xem nhö bò boi hain töññañy**.

Döoñ nôi Trãn Minh Tông, ñañ nôiic yeñ trô, nhöng lañ xañ ra tranh chap quyñ löic trong triêu ñinh. Nguyen do Trãn Minh Tông lam vua nôiic 14 nam, nhöng chöa lap ngoañ thai töi Vieñ chöñ ngoañ thai töilam cho triêu ñinh chia lam hai noim nôi lap nhau do HueñVuiVöong Trãn Quoc Chañ vañVan Hieñ Hau ñöng ñau moñ noim.

Trãn Quoc Chañ, em ruoñ cuñ Trãn Anh Tông, töi cho mình lañcoameññ nãi thañ,(13) vöñ lañchui cuñ vua, vöñ lañ phuñ thañ cuñ hoang hau LeñThinh (Trãn thö) töic nhañ gia Trãn Minh Tông. Öñg chuiñtröong chöññöi hoang hau sinh con trai señlap lam thai töi

Van Hieñ Hau (khoñg röiteñ) lañcon cuñ Trãn Nhañ Duat, muoñ nöa hoang töiVöong, sinh nam 1320 (canh thañ), con Trãn Minh Tông vöi bañvöithöiñlañLeñthö, leñ lam thai töi (Trãn Nhañ Duat lañem ruoñ cuñ vua Thanh Tông, chuiñvua Nhañ Tông, nhö vañy Van Hieñ Hau vañvua Nhañ Tông lañanh em chuiñbañ; vañVan Hieñ Hau lañong chuiñcuñ vua Minh Tông.) Van Hieñ Hau nôiic Trãn Khañ Chung yeñ tröi ñañ löic. Trãn Khañ Chung vöñ ñoñkñ Trãn Quoc Chañ, vöñ lañ ngöoñ cung lang vöi meññeñcuñ hoang töiVöong, lañ vöñ lañthay ñay hoic hoang töi

Nam 1328 (mañ thñ), Van Hieñ Hau lap mö, lañy moñ trañ löong vang ñuñ löi cho moñ ngöoñ döoñ quyñ cuñ Trãn Quoc Chañ teñ lañTrãn Phañ. Phañ vu cañ cho Trãn Quoc Chañ añ mö lam phañ. Nôiic tin ñañy, vua Minh Tông lieñ ra leññ bañ Trãn Quoc Chañ, giam öi chueñ Tô Phuic taiñ kinh nöñ. Nhañvua ñem vieñ ñañy hoñ yñkieñ quan Thieñ Bao Trãn Khañ Chung. Chung trañlöiñ nhañvua bañg cañ thanh ngöiñ "*Troic hoñđö, phöng hoñnan*" (bañ nôiic coip thì ñeñ thañcoip ra thì khoñ).(14) Khoñvì ngöoñ thañcoithöibö nguy hieñ. Nghe vañy, Trãn Minh Tông ben cañm tuyeñ khoñg cho Trãn Quoc Chañ añ uoñg, bañ nhöñ nôiñ nhöñ khaiñ mañcheñ.

Veñsau, gia ñinh Trãn Phañ luic ñuic. Vöñcañvöiñ vöñleñcuñ teñ Phañ ghen nhau, ñem chuyeñ Van Hieñ Hau ñuñ löi moñ trañ löong vang tañ leñ nhañvua. Khi nôiñ cañ chuyeñ möi vöi löiñ Trãn Phañ bö giöñ, Van Hieñ Hau nôiic tha töi cheñ, nhöng bö xoñ teñ trong soñhoang töic vañgiañ xuoñg lam thöong ñañ. Coñleñvì vañy mañsöiñcuñkhoñg neñ teñ Van Hieñ Hau. Trãn Khañ Chung khoñg bö hinh phañ nañ.(15) Trãn Quoc Chañ nôiic phuic hoñ quan töiic vaoñ nam 1344 (giaip thañ), döoñ triêu vua Trãn Duiñ Tông, chailu ngoañ cuñ öñg.

## 2.- Vieñ ngoañ giao

### a) Vöi Chieñ Thanh:

Vua Chieñ Thanh lañCheñNañg muoñ xua quañ taiñ chieñ chailu Olvañchailu Lyñ(16) Nam 1318 (mañ ngo), Trãn Minh Tông cöi HueñVuiVöong Trãn Quoc Chañ cung Phañm NguñLañ ñem quañ vieñ chññ. Phañm NguñLañ ñaññ tan quañ CheñNañg, CheñNañg phañ böitron sang Java. Trãn Quoc Chañ ñañ CheñA Nan leñ lam Hieñ thanh Allvöong Chieñ Thanh röñ ruit quañ veñ

Nam 1326 (bññ ñañ), CheñA Nan lañ chong Ñañ Vieñ.(17) Luic nôiñ tööng Phañm NguñLañ ñañtöñtrañ nam 1320; triêu ñinh Ñañ Vieñ cöiHueñTuic Vöong Trãn Ñañ Nieñ ñem quañ chññ phaññ, nhöng Ñañ Nieñ thañ trañ quay veñ

### b) Vöi nhañNguyeñ:

NhañNguyeñ khoñg con nuoñ möng chññ phuic Ñañ Vieñ, nhöng ngöoñ Nguyeñ vung bieñ giöñ hay tranh lañ böñ coñ. Nam 1322 (nhañ tuañ), vua Trãn Minh Tông cöiHinh böthöong thö Doañ Bang Hieñ sang triêu ñinh nhañNguyeñ ñeñ tranh bieñ veñbieñ giöñ. Khi tröiveñ Bang Hieñ töñtrañ ñoic nööng.

Thöong hoang Trãn Anh Tông töñtrañ nam 1320 (canh thañ), nhöng cho ñeñ sau vui böic töiñ Trãn Quoc Chañ (1328), Trãn Minh Tông möi lap hoang töiVöong lam thai töivañtruyeñ luoñ ngoañ vua vaoñ thañg 2 nam kyñtñ (1329). Thai töiñ Vöong luic nôiñ10 tuañ (tuañ ta), leñ lam vua, töic Trãn Hieñ Tông (trö vì 1329-1341). Trãn Minh Tông leñ lam thai thöong hoang.

## III.- BON VUA ANH EM

### 1.- Trãn Hieñ Tông (trö vì 1329-1341)

**Nieñ hieñ:** Khai Höu

Trần Hiền Tông lên làm vua, những con trẻ em mỗi ngày hành văn nằm trong tay thông hoàng Trần Minh Tông. Dối nói vua này, việc nói trò không có gì quan trọng ngoài sáng kiến của Nguyễn Trung Ngại năm 1337 (nhìn sớm). Lúc này Nguyễn Trung Ngại làm tao văn sớ ở Khoai Loa (Hồng Yên). (18) Ông nên ghi lại tại mỗi **lò kho tao thông**, chừa lại do dân nông thuê nhà cấp cho dân chúng trong trường hợp xảy ra nạn đói. Triều đình chấp thuận và cho thi hành trên toàn quốc.

Vào ngày giao, ngày khi Hiền Tông vừa lên ngôi (1329), người Ngõu Hồng (Hồng Hoa) nói lên cướp phả của Nam Giang. Thông hoàng Minh Tông tối mình cảm ơn ra trận. Lúc này, quân Ngõu Hồng phục binh hành quân triều đình, những sau cùng Trần Minh Tông này lui nước người Ngõu Hồng. Năm 1337 (nhìn sớm), người Ngõu Hồng nói lên trở lại. Triều đình cử Hồng Hiếu Võng (không biết tên) nữa quân giết nước thu lãnh Ngõu Hồng, ông này nước vùng này.

Trong khi người Ngõu Hồng còn ngấm ngấm quấy phá người Ai Lao lại tấn công vùng tây nam nước ta ở Nghệ An năm 1334 (giáp tuất). Thông hoàng Minh Tông kéo quân đến Nghệ An thì quân Ai Lao rút lui. Thông hoàng ra lệnh cho Nguyễn Trung Ngại chia binh công tại núi Kiềm Châu. (19) Năm sau (ất hợi, 1335), thông hoàng xuất quân hành Ai Lao một lần nữa, bị thất trận, tổng Ngõu Hồng Hai bị phục binh giết xuống sông chết. Thông hoàng thân chinh chuyên này không thành công, phải trở về vào năm sau.

Việc giao thiệp với nhà Nguyễn và Chiêm Thành bình thường. Sợ hãi hai bên Việt Nguyễn qua lại thăm viếng nhau, và nên coi như nhiều tang cũng nhờ chúc mừng vua mỗi lần nhau.

Tháng 6 năm tân tị (1341), Trần Hiền Tông tởn trận, ở ngoài nước 13 năm, hoàng đế 23 tuổi.

## 2.- Trần Dục Tông (trở vị 1341-1369)

**Niên hiệu:** Thiệu Phong (1341-1357), Nãi Trù (1358-1369)

Hiền Tông là con cháu của vua Minh Tông với bà vợ thứ. Sau khi Hiền Tông lên ngôi, bà vợ này của Minh Tông (chánh hậu, con của Trần Quốc Chấn) lại sinh nước hai trai: Đức và Hải. Nay Hiền Tông tởn trận, không có con trai. Thông hoàng Minh Tông cho rằng Đức ham chơi, không nên làm vua, nên nữa Hải, mỗi 6 tuổi lên nói ngôi, tức vua Trần Dục Tông. Mỗi việc triều chính nên nằm trong tay thông hoàng Minh Tông.

### a) Nội trị:

Từ nước vua này, chính sự nhà Trần bắt đầu suy vi, nhất là sau khi thông hoàng Minh Tông tởn trận năm 1357 (nhìn đầu). Nước nói bắt đầu trong giai đoạn này làm mất mùa và nạn đói xảy ra trong nhiều năm, mỗi năm nạn hạn hán khô ráo vào mùa hè năm 1343 (quy mui), triều đình phải ra chiếu tha một nửa thuế nhà mình. Nạn đói tại đây năm 1358 (mậu tuất) khi hạn hán kéo dài. Triều đình ra lệnh những nhà giàu phải đem lúa gạo phả chia cho dân nghèo. Năm sau, lại mùa lớn gây lụt lội và ngập úng các cánh đồng, làm cho mất mùa và dân chúng tiếp tục đói.

Nội kem nỉ nói với loạn lạc. Trong cướp xảy ra khắp nơi. Năm năm 1344 (giáp thân), Ngõu Be nói lên ở Trà Hồng (Hải Đông). Quân triều đình nên dẹp, Ngõu Be bỏ trốn. Quân triều đình rút lui, Ngõu Be nói lên trở lại, cho nên năm 1360 (canh tý) mới bị bắt giết.

Vào năm này, năm 1345 (ất đầu), kỳ thi thái học sinh nước tổ chức, những cách thi cũ nói lại và có phần nặng nề hơn trước. Trong cuộc kháng Nguyễn, nước ta bắt nước một người Nguyễn tên **Lý Nguyễn Cát** là người ca hay hát giỏi. Lúc này, Cát hát tuồng dạy cho nước của các quan hoặc của các nhà giàu ca hát. Từ nước nước ta có ngành hát bội. Mỗi hát bội phả triển mạnh khi Trần Dục Tông bắt các võng hầu, công chúa phải hát truyện hát tuồng, diễn trò tại hy cho vua coi năm 1362 (nhâm dần). Nạn cướp cũng diễn ra công khai ở triều đình do vua nên ra mỗi những nhà giàu vào cung hành bạc. (20)

Trước tình hình chính sự suy thoái, **Chu Văn An** (1292-1370) nên dâng "Thất trảm sớ" lên vua Dục Tông, xin chém bảy nước thần, những nhà vua không nghe, nên ông tởn quan, rút lui về huyện Chí Linh (Hải Đông) dạy học. Từ nước ông ở đây, không chịu nhận bắt nước một chức quan nào cho nên cuối nước.

### b) Ngoại giao:

\* Với Chiêm Thành: Năm 1342 (nhâm ngọ), vua Chiêm Thành là Chế A Nan tởn trận, con rể là Trần Hoá Báo nên giành nước ngoài vua, có nước sang báo tang. Báo nên trở lại lãnh nhất với Nãi Việt nên năm 1346 (bính tuất), triều đình nhà Trần có người sang thăm viếng. Báo nên mỗi chịu gó nói sang tang, những rất nên bạc. Năm 1352 (nhâm thìn) con của Chế A Nan là Chế Mo nên sang cầu cứu. Triều đình cử binh nữa Chế Mo nên nước năm 1353 (quy tị), những thủy quân tại lòng không kịp, mỗi ngang Cầu Lũy (Tô Nghia, Quảng Ngãi) lại rút quân về.

Trần Hoá Báo nên thấy việc nữa Chế Mo nên về Chiêm Thành thất bại, lại càng trở lại coi thông Nãi Việt, cho quân quấy phá Hải Châu. Vua Dục Tông phải cử Trông Hân Siêu vào trấn giữ Hải Châu. Yên nước một thời gian, năm 1361 (tân sớm), quân Chiêm nên nước biển, ra cướp phá vùng Lâm Bình (châu Nãi Lý tức Quảng Bình ngày nay), những bù này

lui. Quân Chiêm Thành thoái nã kích nãnh phãngõõ Việt, nhõ õõ Hoa Châu năm 1365 (ã tĩ), vã Lam Bình năm 1366 (bĩn ngoi).

Nãm sau (1367), Nãi Việt cũiquan nãnh Chiêm Thành, nhõng bõ thãt bãt tãt Chiêm Nõng (vung Thãng Bình, Quang Nam ngãy nay). Vua Chiêm nõõc thẽ cũisõigãisang triẽu nĩnh Nãi Việt nãm 1368 (mãu thãn) nõi lãt nãt Hoa Châu.(21)

\* Või Trung Hoa: Nãm 1345 (ãt dãu), sõinhã Nguyễn sang Thãng Long viẽn dãn chuyẽn cũi nõng nẽa hõi chuyẽn biẽn giõõ. Triẽu nĩnh cũiPhãim Sõ Mãnh lãm sõigãiqua nhã Nguyễn trãilõõ. Luic nõi nhã Nguyễn yẽu dãn, Trung Hoa lãt diẽn ra loãn lãc. Nhiẽu ngõõ Trung Hoa di cũ sang Nãi Việt xin trũngũi. Nãm 1359 (kyũ hõõ), triẽu nĩnh cũi Lê Kĩnh Phu nĩ sõinhã Nguyễn, cũi nẽathãm dõitĩnh hĩnh loãn lãc bẽn Trung Hoa.

Nãm 1368 (mãu thãn), Chu Nguyễn Chõõng lãt nõinhã Nguyễn, lẽn ngoã hoang nẽatõic Minh Thãt Toã (trõ vì 1368-1398), lãp ra nhã Minh (1368-1644). Minh Thãt Toã cũisõigãisang yẽu cũu Nãi Việt "... nãu nãy nẽu nẽn õiyeẽn, nõng sĩnh sõgĩ nẽachung hõõng hãnh phũc thãt bĩnh..."(22) Triẽu nĩnh nhã Trãn liẽn cũi Não Vãn Nĩch sang nhã Minh nãp lẽ

\* Või cũi nõõc khãc: Nãm 1346 (bĩn tuãt), quãn Ai Lao nẽn cũõp phãivung biẽn giõõ, Bãb Uy Võõng (tẽn Hoãn) nẽm quãn nãy lui. Nãm 1348 (mãu ty), sõigãinõõc Java gheilãt thãm viẽng vãtãng lẽvãt. Java gĩa thiẽp nhiẽu võĩ Chiêm Thành hõn lã Nãi Việt, cũilẽ nãy lãc cũoic thãm dõic cũi ngõõ Java, sau khõng thãy trõilui.

Vão giõõ nãm 1369 (kyũ dãu), Trãn Dũt Tõng tõitrãn, õõngõ 29 nãm, hõõng dõõng 35 tuãt.

### 3.- Trãn Ngheã Tõng (trõ vì 1370-1372)

**Niẽn hiẽu:** Thiẽu Khãnh

a) Dõõng Nhã Lê(1369-1370):

Trãn Dũt Tõng khõng cũicon kãtõi, nẽadi chieũ lãp chãu lã **Nhã Lê** lẽn ngoã. Nũng ra, Nhã Lê khõng phãt chãu cũi Dũt Tõng. Nhã Lê lã con cũi kẽp hãt Dõõng Khõõng. Cung Tũc Võõng Dũc (ãnh ruõ cũi Dũc Tõng) nhãn nĩ xem hãt, thãy või cũi kẽp hãt Dõõng Khõõng nẽp, lãy lãm või. Bã nãy luic nõi nãng cũithãt, sĩnh ra Nhã Lê Cung Tũc Võõng nhãn lãm con mĩnh. Triẽu thãn phãn nõi vã nẽãng hõ toãn Cung Nõnh Võõng Phũc cũi thõiba cũi Minh Tõng võĩ bã thõiphĩ, lẽn lãm vua. Hẽã Tõithãt hãu, chãnh hãu cũi Minh Tõng, mẽi cũi Cung Tũc Võõng Dũc vã Dũt Tõng, lãt quyẽt nũnh lãp Nhã Lê lẽn lãm vua.

Lẽn ngoã xong, Nhã Lê quy lãt giẽt Hẽã Tõithãt hãu, vã muõn lãy lãt hõi Dõõng cũi cha ruõ, dõit nghiẽp nhã Trãn. Cung Tõnh Võõng Nguyễn Trãc (con Trãn Minh Tõng) cung con lã Nguyễn Tiẽt mõu giẽt Nhã Lê bãt thãnh, bõ Nhã Lê bãt giẽt.

Cung Nõnh Võõng Phũc cũng em lã Thiẽn Nĩnh cũng chũi Ngoic Thã (cãihãi nẽu lã con Trãn Minh Tõng) vã tõng thãt nhã Trãn hõi bĩnh tãt Nã Giang, vẽ Thãng Long bãt giẽt Nhã Lê nãm 1370 (cãnh tuãt). Cung Nõnh Võõng Phũc lẽn lãm vua tõic Trãn Ngheã Tõng (trõ vì 1370-1372).

b) Viẽc cũi trõ: Vẽãngõã gĩa, nãm 1369, nhã Minh cũisõigãinẽm sãc phong vããn mãi vãng nẽn Thãng Long thĩ Trãn Dũt Tõng nãitõitrãn, nẽn sõi Minh lãm thõ viẽng rõ trõivẽ. Nãm sau (1370), khõng cho biẽt mũc nĩch cũi thẽ sõi Minh lãt sang cũng nãõ sõ nẽm bãt vãn ngõic cũi vua Minh sang tẽc cũi thãn nũi sõng Nãi Việt, nõng thõĩ rãp lãy nhõng bãt bĩa nãivũõng vã nãitron, chẽp nõithõ, nẽĩn tũch nẽm vẽ Trung Hoa.(23) Cũilẽngõõ Minh muõn thãm dõi nã hĩnh nũi sõng nõõc tã nẽãxãm lãng sau nãy.

Khi Nhã Lê bõ giẽt, mẽi cũi Nhã Lê (või cũic cũi Dõõng Khõõng) chãy xũõng Chiêm Thành, xũi sõi vua Chiêm lã **Cheã Bõng Ngã** (Põĩ Bĩn Swõr, trõ vì 1360-1390) nẽm quãn nãnh Nãi Việt nẽãtrãithũ. Cheã Bõng Ngã lã võ vua rãt ãnh hũng cũi Chiêm Thành. Nãm 1371 (tãn hõõ), õng nẽm thũy quãn vã cũi Nãi ãn (Nãm Nõnh), tiẽn lẽn Thãng Long. Ngheã Tõng bõichãy sang Nõng Ngãn (Bãc Nĩnh). Cheã Bõng Ngã vã cũõp phãukĩnh nõi nõi sãch cũng nẽĩn, bãt ngõõ cũõp cũi, rõ rũt quãn vẽ Tõi nõi nãm nã Chiêm Thành cũĩng xãm lãn, quãy nhiẽu, vã cũõp phãinõõc tã.

Vẽãnõ trõ, Trãn Ngheã Tõng lã mõã õng vua nhũ nõõc, gĩa mõĩ viẽc triẽu chĩnh cho mõã ngõõ bãcon bẽn ngoã lã **Lẽ Quyũ Ly**. Quyũ Ly vãn dõng dõĩ ngõõ Chiẽ Giang bẽn Trung-Hoã. õng tõilã Hoã Hõng Dãt di cũ sang cũi Việt trong nõi Ngũũ Nãi (907-959), sĩnh sõng tãt lãng Bã Nõĩ, hũyẽn Quyũnh Lõu, phũi Diẽn Chãu (Ngheã ãn). Vẽã sau, Hoã Liẽm chuyẽn sang õi Thanh Hoã, vã lãm con nuõi Lê Huãn nẽn nõĩ sang hõi Lê tõic Lê Liẽm.(24) Quyũ Ly lã chãu bõn nõi cũi Lê Liẽm. Lê Quyũ Ly cũihãi ngõõ cũi nẽu vẽ lãm või vua Trãn Minh Tõng, tõic bã Minh Tõĩ sĩnh ra vua Trãn Ngheã Tõng, vã bã Nõĩn Tõĩ sĩnh ra vua Trãn Dũc Tõng.

Trãn Ngheã Tõng rãt tĩn dũng Lê Quyũ Ly, phong cho lãm Khu mãt nãĩ sõi nãm 1371 (tãn hõõ), rõ gia phong lãm Trung tũyẽn quõc thõõng hãu. Ngheã Tõng lãm vua nẽn nãm 1372 (nãnh ty) thĩ nhõõng ngoã cho em lã Cãnh (hãy Kĩnh), lẽn lãm thãt thõõng hoang.

**4.- Trần Dục Tông** (trò vì 1372-1277)

**Niên hiệu:** Long Khánh

Khi Nghe Tông nắm quyền dẹp Đông Nha Lê (1369), em là Thái Tông (sinh năm 1337) giúp đỡ lo việc quân lính, khí giới, nên khi Trần Nghe Tông quyết định lên làm thái thượng hoàng, nhường ngôi cho Thái Tông, tức Trần Dục Tông. Tuy vậy, quyền bính vẫn ở trong tay Trần Nghe Tông.

Năm 1374 (giáp dần), khoa thi Thái học sinh nổi nổi thành **Tiến sĩ**. Khoa này lấy 50 tiến sĩ trong nội Nam Sơ Tích ngoài ngoài.

Năm 1376 (bính thìn), quân Chiêm Thành sang đánh phá Hải Châu, Dục Tông chuẩn bị lược lược nhanh phục thù. Nhiều quan nãi thần can gián. Lúc nội Chei Bông Nga nắm mọi việc làm lễ tạ tạ triều đình, viên trấn thủ Hải Châu là Nội Tôi Bình an chân, an nãi rồi dâng sớ nói dối rằng Chei Bông Nga kiểu ngạo, vờ lẽ xin gởi quân vào đánh, nên Dục Tông quyết tâm chinh phạt Chiêm Thành.

Vào năm 1377 (nhìn tí), Dục Tông cùng Lê Quy Ly, vào cõi Thờ Nãi (Bình Ninh), tiến đánh Nội Ban, kinh đô của Chiêm Thành, không bỏ Chei Bông Nga phục binh giết chết. Ngồi Cầu Vôong Húc, con của thượng hoàng Trần Nghe Tông, cháu của Dục Tông, nhà hàng Chiêm Thành, con Lê Quy Ly nâng lo chuyển vào lòng, nổi tin thua trận liền rút về.

**IV.- NHA-TRẦN MÃI NGOÀI**

**1.- Trần Pheá Nãi** (1377-1388)

**Niên hiệu:** Xông Phư

Dục Tông ở ngoài nổi bốn năm, hưởng đông 41 tuổi (tuổi ta). Thượng hoàng Nghe Tông nhường Dục Tông hy sinh vì nổi, lập con trưởng của Dục Tông là Kiến Nãi Vôong Hiên (hay Hiên), mới 16 tuổi, lên làm vua. Ông này về sau bỏ truat phe nãi sớ sách thông gởi là Trần Pheá Nãi

a) Ngoại giao:

\* Chiêm Thành cướp phá. Trong lịch sử dân tộc, giai đoạn này là thời gian ngỗ Chiêm Thành hoành hành quấy phá nổi ta dõ dõ nhất, và nhiều lần nắm quân ra đánh kinh đô Thăng Long.

Sau khi giết Dục Tông vào tháng giêng nhìn tí (1377), ngỗ Chiêm Thành tiến ra bắc vào tháng 6 năm ấy. Nổi tin này, thượng hoàng Nghe Tông sai tông là Cung Chính Vôong Hiên giõ cõi Nãi An (Nam Ninh). Ngỗ Chiêm Thành lên vào cõi Thanh Phư (Ninh Bình), xâm phạm kinh đô cướp của bắt ngỗ, rồi rút lui. Không ngỗ khi trở về bang cõi Nãi An, ngỗ Chiêm Thành gặp bão, bỏ năm thuyền chết đuối rất nhiều.

Năm 1378 (mậu ngọ), vào mùa hai, ngỗ Chiêm Thành nã **Ngồi Cầu Vôong Húc** (con của Nghe Tông), ngỗ nhà hàng Chiêm Thành nắm trõ, về cướp phá Nghe An, xông vào hiêu nãi chiêu dũ dân chúng. Quân Chiêm tiến ra sông Nãi Hoàng (Gia Viễn, Ninh Bình), đánh Thăng Long lần nữa. Quan an phủ sớ **Lê Giõc**, gõ ngỗ Thanh Hoá, bỏ ngỗ Chiêm bắt. Ngỗ Chiêm buõ Lê Giõc phải lấy hơi mới tha sống. Lê Giõc trãi lời: "*Ta là quan mở nổi lân, sao phải lấy chúng may.*" (25) Quân Chiêm tức giận, giết chết Lê Giõc. Khi ngỗ Chiêm rút nãi, Trần Pheá Nãi nghe nổi việc này, liền truy tặng Lê Giõc là **Mãi tác Trung Vuõ Hâu** (hầu tõc Trung vuõ táng giãc), và phong thõng cho con của Lê Giõc.

Năm 1380 (canh thân), Chei Bông Nga nắm quân Chiêm và ngỗ ôi vùng Thuân Châu và Hải Châu ra cướp phá Nghe An, rồi Thanh Hoá. Thượng hoàng Trần Nghe Tông sai Lê Quy Ly thõng lĩnh thủy quân cùng Nội Tôi Bình lãnh nãi bố quân xuống chống cõ. Lê Quy Ly đánh nãi nổi nổi lược lược thủy quân của Chei Bông Nga về nổi. Sau trận này, Nội Tôi Bình xin thôi không giõ binh quyền, Lê Quy Ly mở mình giõ chức quyền nhưng, nổi phong làm Hải tã nãi thõng chei

Tháng 2 năm nhâm tuat (1382), quân Chiêm Thành tiến ra đánh Thanh Hoá. Lê Quy Ly cùng tông Nguyễn Nãi Phõng xuống giõ Ninh Bình. Nguyễn Nãi Phõng dung hoả công nãi thuyền Chiêm. Quân Chiêm thua bỏ chạy. Nguyễn Nãi Phõng nãi theo nãi Nghe An mới thoát.

Sau hai lần chiến thắng quân Chiêm, cõ lẽ nổi lược lược quân nổi nổi ta nãi khải minh trõ lại, thượng hoàng Nghe Tông sai Lê Quy Ly nắm những chiến thuyền mới nãi tiến xuống đánh Chiêm Thành vào năm 1383 (quý hõ), không khi nãi ngang Hải Tõnh, các chiến thuyền bị giõ bão làm hồ hỏng, phải quay về

Tháng 6 năm quý hõ (1383), Chei Bông Nga cùng tông La Ngai (hay La Khai) nắm quân tiến ra nãi Quảng Oai (Són Tây). Thượng hoàng Nghe Tông sai tông Mã Ôn đánh đánh, không Mã Ôn bỏ quân Chiêm bắt nổi. Thượng

hoàng Nghe Tông lo ngại, giao kinh thành cho Nguyễn Nãi Phòng phong giới con thồng hoàng cung vua chạy qua Nông Ngạn (Bắc Ninh). Chế Bồng Nga cướp phá Thăng Long lần nữa rồi rút quân về.

\* Nhà Minh sách nhiễu: Trong khi Chiêm Thành ô phồn nam hoành hành dõ dõ thì nhà Minh ô phía bắc cũng sách nhiễu khoi khoi. Lúc bấy giờ ô Trung Hoa, Chu Nguyễn Chông lên cầm quyền tởc Minh Thái Tô (tri vì 1368-1398), lập ra nhà Minh (1368-1628). Minh triều cho sớ sang bắt nô tởc ta phải cung cấp năm ngàn thạch lờng cho quân Minh nãng nờng ô Vạn Nam vào tháng 9 năm giáp ty (1384). Triều nờn phải gỏ năm ngàn thạch lờng nỏ nờn biên giới ô nỏa phần châu Thủy Vỹ (vung Lao Cai ngày nay). Minh Thái Tô nghe nỏ rãng phép thuật số Nam (Việt) giới hờn số Bắc (Hoa), liền sai ngỏ ô sang yêu cầu Thăng Long nỏ sang Trung Hoa hai mỏ vì số năm 1385 (ất sỏu). Năm sau, vua Minh lại cho ngỏ ô sang nỏ nô tởc ta triều công các loại cây thuốc sỏn quy hỏm và hỏi mỏn nỏng nô tởc ta nỏn nỏn Chiêm Thành.

b) Nỏ trỏ:

Trỏc nỏy, vào nỏu nhà Trần, nỏng ngỏ ô cỏu rỏng nỏt mỏi nỏp thuế nỏn, con nỏng ngỏ ô cỏu rỏng bắt dỏu, năm cỏu thì tuy sỏn hỏi ít mỏn nỏp tiền nỏu quân khi cỏ chiẻn tranh. Nỏng ngỏ ô không cỏu rỏng nỏt thì không nỏp gỏ cỏ. Trong lúc nỏy, mỏ phần vì tỏn phí chiẻn tranh, mỏ phần vì bỏ Chiẻm Thành cỏp phá kho tàng triều nỏn trong rỏng, nỏn Nỏ Tô Bình kiến nghỏ lên triều nỏn xin ỏp dũng theo phép nỏn thuế "dũng" nỏi Nỏng (618-907) bẻn Trung Hoa. Nhà vua chấp thuận; tỏ nỏi tỏt các nỏn nam (nỏn ỏng), dỏu cỏu rỏng hay không, mỏ năm nỏu phải nỏp ba ngàn tiền thuế **Thuẻ nỏn hay thuế thỏn ô nỏn tỏ cỏu thỏn nỏt nỏu cỏ tỏ năm nỏy (1378).**

Tình hình bang giao với hai nô tởc phía bắc và phía nam nỏng hỏi khoi khoi, ô trong nô tởc thồng hoàng Nghe Tông cỏng ngày cỏng tin dũng và giao quyền hành rỏng rỏi cho Lê Quy Ly. Tháng 3 năm nỏn mỏ (1387), thồng hoàng phong cho Lê Quy Ly làm Nỏng bình chỏng sỏi, ban cho mỏ thanh kiếm và mỏ la cỏ tởn nỏt mỏ chỏ "Vỏn vỏ tỏn tỏi, quân thỏn nỏng nỏi".

Viẻ Lê Quy Ly nô tởc thồng hoàng Nghe Tông trong dũng chỏng nỏng bỏ nhiều nỏn thỏn gỏn gỏt mỏ con bỏ chính vua Phe Nẻi lo ngại. Phe Nẻi nỏi với các cỏn thỏn rỏng: "...Thỏng hoàng yêu nỏng hỏi ngoi, Quy Ly cỏn rỏi viẻ gỏ cỏng làm theo y mỏn củ hỏi, nỏu chũng ta không lo tỏn trỏc, sau nỏy khoi mỏ không che nỏi..." (26) Không ngỏ cỏi ngỏ ô mỏ bỏ tỏm sỏi củ nhà vua cho Lê Quy Ly biẻ. Lê Quy Ly nỏi riẻng với thồng hoàng Nghe Tông lỏ trong lịch sỏi chỏ cỏi bỏ con mỏ lập chỏu lên làm vua, y mỏ chẻ Phe Nẻi chẻ lỏ chỏu chỏi không phải con củ thồng hoàng. Vỏn rỏt tin tỏng Lê Quy Ly, vỏ lỏi cỏng mỏn gỏn ngoi bỏu lỏi cho con mình, thồng hoàng gỏi vỏ nỏi thỏn vung Nỏng Triều (Hỏi Đỏng) vào tháng 12 năm mỏ thỏn (nỏu 1389), rỏi cho ngỏ ô triều Trần Phe Nẻi nỏn gỏp. Khi nhà vua nỏn, thồng hoàng cho ngỏ ô bắt giam, rỏi tẻn chiẻu cỏt chỏc Trần Phe Nẻi nỏt Chiẻu Nỏn tỏc thỏi tỏi Ngung, con út củ thồng hoàng, mỏi 11 tuỏi lên ngoi tỏc Trần Thuỏn Tông. Phe Nẻi làm vua nỏi 12 năm, bỏ giẻng làm Linh Nỏi nỏi vỏng rỏi bỏ giẻt cheẻ, hỏng đỏng 28 tuỏi.

**2.- Trần Thuỏn Tông** (trỏ vì 1388-1398)

**Nẻn hiẻ:** Quang Thái

a) Ngoi giao:

Vỏ tháng 10 năm ky tỏi (1389) Chế Bồng Nga lại nỏ lỏi lỏng xỏn phỏm Thanh Hỏi. Lê Quy Ly nẻm quân chỏng trỏi bỏ ngỏ ô Chiẻm phỏc binh nỏn thua chỏy. Chế Bồng Nga tiến lên sông Hoàng Giang (khúc sông Hỏng ôi Hỏ Nam). Thồng hoàng sai nỏ tỏng Trần Khỏt Chỏn, đỏng đỏi Bỏ Nghỏ Vỏng Trần Bình Trọng, thỏng lỏn lỏc lỏng quân sỏi xỏng nỏn Chế Bồng Nga. Trần Khỏt Chỏn nẻn Hoàng Giang không không cỏi chỏ nỏng quân thuận lỏi, liền lui về nỏng ôi sông Hỏi Triều (tỏc sông Luỏc, giỏi Thái Bình và Hỏng Yẻn).

Thỏng giẻng năm canh ngỏi (1390), Chế Bồng Nga nẻm thẻn nẻn quan sỏt trỏi quân củ Trần Khỏt Chỏn. Bỏ Lỏu Keẻ (27) mỏ viẻn quan nỏi ngỏ ô Chiẻm đỏi quyền hỏi Chế phỏm tỏi, sỏi bỏ giẻt, bỏ tỏn sang trỏi quân Việt, thỏy thẻn Chế Bồng Nga, liền chẻ cho Trần Khỏt Chỏn. Khỏt Chỏn ra lẻn dũng sũng bỏn thẻn ỏy. Chế Bồng Nga tỏi trỏn, quân Chiẻm thua chỏy. Tỏng Chiẻm lỏ La Ngỏi thu thỏp tỏn quân trỏi về nô tởc, chiẻn ngoi vua, tỏc Jaya Simhavarmadeva (tri vì 1390-1400), khiẻn hai ngỏ ô con củ Chế Bồng Nga phải chỏy sang nô tởc ta quy hàng vào tháng 6 năm nỏy. Triều nỏn phong cho ngỏ ô anh lỏ Chế Mỏ Nỏ Nỏn làm Hiẻ Chính Hỏu, ngỏ ô em lỏ Chế Sỏn Nỏ làm ỏi Hỏu. Tỏ nỏi tình hình biên giới phía nam mỏi yẻn trỏi lỏi.

Nẻn nỏt biẻ cỏn lỏu y lỏ khi nô tởc Chiẻm Thành rỏt mỏn đỏi triều nỏi Chế Bồng Nga, ngỏ ô Chiẻm ra vào Thăng Long khoi nhiều lần. Năm 1368, Chế Bồng Nga gỏi sỏi sang Nỏi Việt nỏi nỏt Hỏi Chỏu đỏi nỏi vua Trần Dủ Tông. Sau nỏi năm 1378 (mỏ ngoi), Chế Bồng Nga nỏi nỏt Ngỏi Cỏu Vỏng Hỏc (con củ Trần Nghe Tông, bỏ Chế Bồng Nga bắt năm 1377) xỏng vì hiẻ ôi Nghe ỏn nẻ chiẻu dủi đỏn chũng và làm phỏn thuốc Chiẻm Thành. Tuy nẻn, trỏc

sau CheáBoàng Nga chæ côôp phairoi ruit quai veá chôi không chiêm nãt vaicung không buoc trieu nình nhaïTran phai trai lai hai chaú ÔlvaLyicua hoi (tôi Thuain Chau vaHoia Chau) maïCheáMain nãtãng cho Tran Anh Tông nẽalam sính leáxin côôi Huyen Tran công chua năm 1306.(28)

Veáphông bac, năm 1395, Minh trieu ñem quai ñainh ngôoi Main ôiLong Chau (Trung Hoa), ñaisai Nham Hanh Thai sang nôit ta xin giup nam vain ngôoi, năm móoi thoi voi, năm móoi vain thach löong. Trieu nình Nãi Vieá chæ cho ñõa giao, löong thoi ñen Ñoàng Ñang (Lang Sơn) giao xong trôiveá. Những ñoi hoi nay chang phai lainhông ñe ñõa binh thõng maïlaihõng ñõadãm baio hieü tham vong banh trõng vaixãm lang của Minh trieu.

c) **Noá trõ:**

Sau khi Thuain Tông leá ngoá, LeáQuyüLy gai con gai löin của mình cho Thuain Tông. Ba nay nôit nhaïvua sach lap lam hoang hau. Luic baý giõoi trong nôit loain laic noá leá nhiều nôi nhõ vaø thang 8 năm kyütí (1389), Nguyen Thanh ôiLöông Giang (Thanh Hoia), Nguyen Kí ôiNoàng Công (Thanh Hoia). Nhõng manh nhất laimoá vì số tên laïPhaim Sõ Ôh noá leá ôiQuốc Oai (Sôn Tay) vaø thang 12 năm aý. Sõ Ôh ñem quai tan công Thang Long, thõng hoang Ngheá Tông cung trieu nình boichay leá Bac Giang. Thõng hoang phai mãt sai Hoang Phung Theáñem quai tõiHoang Giang (HãNam) veácõu giai Hoang Phung Theáñang cam cõi vôi tõng Chiem laïLa Ngai, leá ñem quai veá baá ngõitan công vaøbaá giết Phaim Sõ Ôh.

Sau khi CheáBoàng Nga tõi tran, Chiem Thanh heá quai phainôit ta. Uy quyen của LeáQuyüLy tai trieu nình nhaï Tran cang ngay cang to löin hôn nõa. Ôh ñõa ngôoi của mình vaø nhõng chõic vui quan trong vaøloai ñain caic ñõch thui LeáQuyüLy laingõoi coiñau oic caic caic. Năm nham than (1392), LeáQuyüLy ñang leá vua vaøthõng **hoang Mõoi boá thien Minh ñãb** do ông soain, theo ñõinãi löõic LeáQuyüLy ñãt Chu Công trên Khoang Tôi xep lai ngoá thõitrong Vain mieu, ñãt baá vì Chu Công ôi giõa, Khoang Tôi mãt beá. LeáQuyüLy ñeu nghi vain boá ñieãm veáKhoang Tôitrong sach *Luan ngõi*(29) ñõng thõi ñainh giailai toain boácaic vì thanh hien trong Nho giãb.

Mõoi boá thien Minh ñãb nôit thõng hoang Tran NgheáTông ban chieü khen thõng, nhõng ngõõic lai cung bì nhiều quan ñõng lieü chætrich. Nhiều ngõoi toácaio vôi thõng hoang rang LeáQuyüLy cõidãitãm soain nghõch. Tuy không tin theo nhõng ñieü caic quan toácaio, nhõng thõng hoang cung ngãm ngãm lo ngai.

Ñãu năm giãp tuãt (1394), thõng hoang NgheáTông sai ngõoi veátranh "tõiphui", vaøban cho LeáQuyüLy. Noá dung tranh "tõiphui" veáChu Công giup Thanh Võõng, Hoac Quang giup Chieü Ñeá Gia Cát Löõng giup Hãu Chui vaøToá Hieá Thanh giup LyiCao Tông, yimuoá nhaïnh nhuiQuyüLy cung ñeá baá chõõic lam nhõ theá(30)

NhaïTran theo tuc leá nhaïLyü hang năm hoi hoip trieu nình ñẽalam leátuyen theá. Sau leátuyen theánãm 1394, thõng hoang NgheáTông goi QuyüLy vaø cung roá baio rang: "... *Bình Chõõng* [chæ QuyüLy] *laïhoi than thích nhaïvua, heá thay công viec nhaïnoit ñeü uy thay cho khanh cai nay theánoit suy yeü, mãtTraãm ñeá tuoi giailã, sau khi Traãm qua ñõi, ñeü quan gia* [chæ vua Tran Thuain Tông] *cõitheágiup nôit thì giup, ñeü laingõoi hen yeü ngu toá, thì khanh tõi nhaï laý lam vua...*" LeáQuyüLy nghe vaý lieá khoic loc theárang: "...*Neü than không tan trung heá long giup quan gia thì trõi seá gheá boithã...*"(31)

Thang 12 năm giãp tuãt (ñãu 1395), thõng hoang Tran NgheáTông mãt, thoi 73 tuoi. LeáQuyüLy nôit boálam Nhaïp noá Phui chính Thai số Bình chõõng quai quoc trong sói, Tuyen trung veáquoc ñãi võõng. Ñeáday nhaïvua, QuyüLy ñõch ra chõiNoãm thien **Voádaá** trong sach Thõng thõ của Chu Công Ñain lam ra ñeáday Thanh Võõng nhaïChu, khuyen nhaïvua không ñeá lang phí thoi giõi chõicoichõi boá, phai bieá viec cay cay của ñain laikhoinhõic, không ñeá ñainh theá ñang...QuyüLy con tõi xõng laïPhuichính cai giãb hoang ñeá(ngõia laingõoi giup vua giõichính quyen kieãm caivieç day baio vua).

c) **Nhõng caic caic của LeáQuyüLy:** Tõnay, móoi viec trieu chính ñeü do mãt mình LeáQuyüLy quyet ñõain. Chæ hôn mãt năm sau khi NgheáTông tõi tran, ông ñõa ra nhõng caic caic quan trong vaø năm 1396.

Thang giẽng năm bính tuãt (1396), trieu nình quyet ñõnh taá cainhõng số **sai chõa ñũi50 tuoi ñeü phai hoan tuc**, thì chõin nhõng ngõoi thõng hieü ñão Phãt trao cho chõic **Tãng nõõng ñãu muc** (võ ñõng ñãu tang nõõng) lo viec hoang phap.

Theo ñeángõ của Thieü baio Võõng NhõiChu, vaø thang 4 năm nay, QuyüLy cho phãt hanh **tiên giãý goi laï thõng baio hoi sao**, mãt quan tiên ñõng noá mãt quan hai tiên giãý. Caic loai tiên gõm cõi

- tõi10 ñõng veárau taib (rong bieá)
- tõi30 ñõng veásoing (thuy ba)
- tõi1 tiên veámaý
- tõi2 tiên veárua (quy)



(1399), không công việc bù lại loã và bù bắt giết trên 350 người. Do việc này, từ nay lãnh thổ thế hàng năm bù Lê Quy Ly bắt bồi

Lê Quy Ly lại xống lại Quốc Toản Chông Hoàng, vào ôi hân trong cung Nhân thời, sôidung nghi trôông thiên tời Nêi này, tình hình nêi hoan toàn chín muồi cho việc thay bảc nôi ngoi, nêi Quy Ly quyêt nêi nêi chành, chành dôi nêi Trần, và tời lên lam vua vào tháng 2 năm canh thìn (1400).

Nhà Trần (1225-1400) bắt nêi tời Trần Thái Tông (trò vì 1225-1258) nêi Trần Thiệu Nêi (trò vì 1398-1400) truyen nôi 12 nôi vua trong 175 năm.

CHUỖ THÍCH:

1. *Công mục*, bản dịch, sđ. tr. 536.
2. *Công mục*, bản dịch, sđ. tr. 542. *Toán thơ* không ghi lại việc này. *Công mục* không giải thích lý do vì sao Nêi Nêi Lam lam nhô vậy.
3. Thông hoàng Trần Nhân Tông xuất gia tại núi Vuô Lam, huyện An Khanh (Ninh Bình) sau khi nêi nêi Ai Lao về nêi ất núi (1295). Năm ky hôi (1299), thông hoàng lại lên tu tại núi Yên Tôi ôi am Ngoa Văn (Nông Triệu, Hải Đông). tời hiệu là Trúc Lâm Nêi Sô mới ra Thiên phái Trúc Lâm ôi nôi ta. (Trúc Lâm tam to gồm cói Trần Nhân Tông (nêi nhất to), Pháp Loa (nêi nhô to) và Huyền Quang (nêi tam to). (*Công mục*, bản dịch, sđ. tt. 536, 541, 561-563.)
4. Vào thế ky tời 15, sôiquan Ngoi Sô Liên, tác giả bô *Nai Viet sôiky toan thơ*, nêi phê bình cuôi hân nêi nhô sau: "*Nhan Tông nêi con gái gái cho chúa Chiêm Thành nghĩa là lam sao? Nôi rằng nêi khi nêi chôi nêi troi hôi gái sôi thât tín thì sao không nôi lại lênh nôi nôi không? Vua giôi ngoi troi ma thôi hoàng nêi xuất gia rồi, vua nôi lại lênh nôi thì coi kôi gì, ma lại nêi gái cho ngôi xa không phải giống nôi nêi thôi hiện lôi hôi trôi, rồi sau lại dung mêu gian trai côi vè thế thì tín ôi nêi?*" (*Toán thơ*, bản dịch tập 2, sđ. tr. 90). Quan niệm ky thôi trên này con nôi ăm chê trong câu ca dao lịch sô: "*Tiek thay côi que giôi rông./ Nêi cho thàng Mên, thàng Mông nôi leo.*"

Vào nêi thế ky 20, Thái Xuyêi Hoàng Cao Khai con lam thô mên mai:

"*Nôi chât khen ao khei nôi côi,  
Vôi nêi kôi mên lại thên lôi.  
Hai châu Ôi Ly vôi nghìn dâm,  
Môi gái Huyền Trần của mên môi?  
Long nôi kên ai lo vôi nôi,  
Môi sơn phải giông mên trên nôi.  
Châu nêi rồi lại châu vên nôi  
Ngô nêi trong nhau mên chôi Hôi.*"

Tàng và sính lêi tập tuc tời nêi trong các cuôi hân nêi. Tuy theo sôi giâu nghe của ngôi nôi côi, tàng và côi thêi rất phong phú hay cũng rất khiên nhôi. Nôi rằng nêi côi Huyền Trần là một cuôi "nôi chât" thì không lêi tàng và trong các hân lêi nêi lêi sô nôi chât hay sao?

Việc này chông của Huyền Trần là sôi hy sinh tời lôn của một công chúa khei các. Nêi thêi nôi ta nôi thên một vung nêi rông lôn một cách ôi hôi. Nêi giâu không lên ăm các cuôi hân nêi dê chung. Ngôi lêi Nêi giâu không bao giôi chấp nêi nhôi cuôi hân nêi loan luan của hoàng tời nêi Trần lúc bây giôi

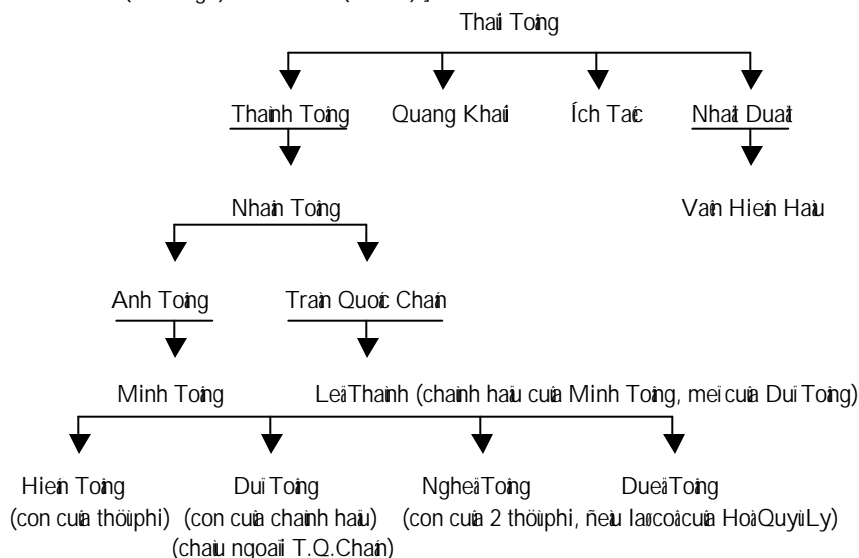
Huyền Trần nôi vua Chê Mên phong tôi hoàng hậu Paramêvari. Vôi Nai Viet, Chê Mên là phôi mên Dầu chôi nêi chên nêi quêi vôi, phôi mên Chê Mên nêi thôi sô nêi gôi công của trong việc xây dôi quêi vôi. Nêi này nôi vôi lịch sô nôi ta hôi ích hân hân phôi mên Trôi Thủy thôi An Đông Vôông theo truyen thuyêt. Theo truyen thuyêt, Trôi Thủy côi Mên Châu, con của An Đông Vôông, không phải vì tình nhô Chê Mên, chêng giup ích gì cho quêi vôi nhô Chê Mên, mên chê nêi do thâm, và cuôi cùng lam cho Mên Châu nêi nôi mên.

5. \* Theo chính sôghi lại, Trần Anh Tông sôi rằng theo tuc lêi Chiêm Thành, khi vua qua nôi, các hoàng hậu phải lên dâm hôi thieu chê theo chông. (*Toán thơ*, bản dịch tập II, sđ. tr. 91) [Nghi lên này trong *Ấi giâu gôi la trasy (suttee)*, con thên hân ôi *Ấi Nôi* cho nêi khi ngôi Anh cai trò và bắt bồi vào năm 1829.] Chính sôi cũng ghi lại trên nôi về Trần Khai Chung nêi tời tình vôi Huyền Trần, cho truyen nêi loan quanh chên chấp lêu ngay mên vên nêi kính nôi

\* Theo tiến sô Po Dharma, gôi Chiêm Thành, chuyêi viêi nghiêi côi vên Chiêm Thành, hiên lêi nêi diên trôi Viêi Nôi Bắc Côi tại Mên Lai, trong bài "Gôi phên tìm hiêu lịch sô Chiêm Thành", nêi trong nêi san *Champak*, sô 1-1999 do International Office of Campa (IOC) ăm hân tại San Jose, California năm 1999, thì công chôi Huyền Trần chôi nêi nêi kiên nêi nôi lên gian hôi thieu theo vua Chiêm, vì theo truyen thôi Chiêm Thành, chê côi bô hoàng hậu chính thôi mên nôi chê nêi huy thên trên gian hôi vôi chông của mình. (*Bài nêi dâm*, tt. 18-19.) Tời nôi tiến sô Po Dharma nêi nghi vên vên côi chê nôi ngoi của vua Chê Mên, vên "mêu mên chây trôn" [nv] của công chôi Huyền Trần.

6. Sô Viet gôi vua này là Chê Chí. Hai tác giả Dohamide và Dorohiem, trong sách *Dâm tời Cham lôi sô Sai Gon* 1965, tr. 78, cho biêt không tìm ra danh hiêu của vôi vua này.
7. Khi nêi Chê Chí vên Thàng Long, triêu nêi phong cho Chê Chí tôi Hiêu Trung Vôông, sau nôi là Hiêu Thuận Vôông. Chê Chí tời trôn ôi Gia Lâm tháng 6 năm nêi ty (1312).

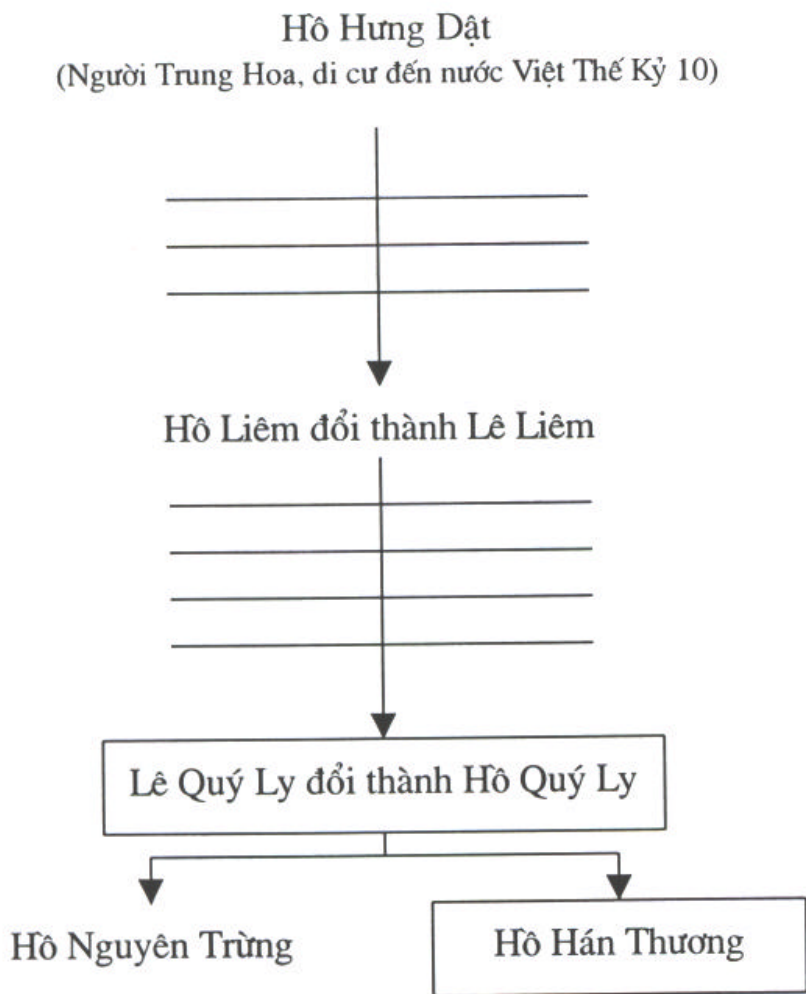
8. \* Mạc Nanh Chi (1280-1350): người Lương Nùng, Chí Linh, Hải Đông. Khi ông trẻ tuổi nguyên, thấy tổng ông xấu xí, vua Trần Anh Tông coi y chừa Ông liền lái bại phui "Ngồi tạnh liền phui", tôi ví mình nhỏ bằng sen dưới giếng ngồi la giông sen quyê nhưng phải coi người sanh nhiều mới biết thông thối. Ông làm quan dưới 3 triều vua Anh Tông, Minh Tông, và Hiến Tông,, hai lần đi sứ Trung Hoa, nhờ người Trung Hoa khám phục.  
\* Nguyễn Trung Ngai (1289-1370) người Thái Hoang, huyện Thiên Thi, Hồng Yên, nhà hoàng gia năm 16 tuổi, làm quan dưới triều Minh Tông, Hiến Tông, Dục Tông.. Tác phẩm: *Giới Hiền thi tập*.
9. Nguyễn Sĩ Coai làm quan Thiên chông học sĩ, coi tai làm thơ phui quoc aim, coi coi khoi hai, thông nôi ví với Nôi Phông Sóc. [Nôi Phông Sóc, người nôi Hân Vui Nêi bên Trung Hoa, khe khoi hai, coi tai biển luân, thông nôm trao phung chôi loi cho vua.
10. *Công muc*, bản dịch, sđ. tr. 541.
11. Trước khi Trần Quốc Tuấn từ trần, vua Trần Anh Tông nên thăm và hỏi y kiến phải làm sao nếu quân Nguyễn trôi qua lại nữa? Trần Quốc Tuấn trả lời: "Nai khai quan giac cay vào trông trăn, quan ta cay vào noan binh, nem noan binh naih lai trông trăn, lai viec thuong trong binh phap. Không cần phải xét: nếu thấy quân giac trăn sang nhỏ giới nhỏ lòi, thì thế giac coi thế để chông coi nôi; nếu giac dung cách chiêm coi dãn, nhỏ tam an dãn, không vô veit của dãn, không mong naih nôi ngay, thì mình phải dung tống giới, phải xem xét tình thế biến chuyển nhỏ người naih coi tuy theo thời cơ mai che biến cho nung, làm thế nào thu hui nôi binh lính nhỏ cha với con mai naih mới coi thế dung nêi chiêm thàng nôi. Vai lai bôt dung sôc dãn nêi làm cai kêi tham can coi nêi nôi lai thông sách giônôi không con gì hân." (*Công muc*, bản dịch, sđ. tt. 543-544.)
12. Kinh *Kim công*: Theo lời của *Công muc*, kinh *Kim công* lai thuyết pháp của Nôi Thích Ca do nai nêi tui của Ngai lai Ca Diếp thuật soạn. (*Công muc*, bản dịch, sđ. tr. 576.)
13. **Coai minh nai than**: "coi" lai ngoanh lui; "minh" lai minh leih; y nôi vua sập mắt nhỏ người sập ni xa, ngoanh mắt lai dãn doi Coai minh nai than lai vì nai quan coi công nôi vua tin can dãn doi hau sô trôic khi qua nôi. Chôi "coi" con coi nghia lai châm sôc giôn gin, nêi coi minh nai than con coi nghia lai vì nai than nôi giao nhiệm vụ giôn gin viec thì hanh minh leih của nhaivua trôic khi vua mất. Ôi nây, Trần Quốc Chai nôi anh ruot lai Trần Anh Tông gói gaim nhỏ giúp nôi Trần Minh Tông.
14. *Công muc*, bản dịch, sđ. tr. 581.
15. Nêi cho roi van nêi can nêi them: Vua Anh Tông sinh nhiều con trai mai không nôi nôi, nêi khi sinh hoàng tui Manh (sau nây lai Minh Tông) năm 1300 (canh ty), vua Anh Tông gói cho công chúa Thủy Bào nôi. Công chúa Thủy Bào lai nôi Chiêu Van Võng Trần Nhật Duat nôi. Thủy Bào và Nhật Duat nêi lai con của Trần Thái Tông, em của Trần Thánh Tông, coi chui của vua Nhân Tông, coi coi công chui của Anh Tông. Thái tui Manh tui khi sinh ra cho nêi khi làm vua hoàn toàn do Nhật Duat nôi nung và dạy bap. Van Hien Hau lai con của Nhật Duat. Nêi kêi vai veit trong gia nêi, Van Hien Hau lai chui của Anh Tông và Trần Quốc Chai, ông của Minh Tông. Nêi kêi than tình thì Van Hien Hau than tình với vua Minh Tông (vì Minh Tông sống trong gia nêi Trần Nhật Duat và Van Hien Hau), không kêm gì Trần Quốc Chai, em vua Anh Tông, chui vua ruot Minh Tông. Coi the trôic khi tui trăn, vua Anh Tông nêi nhìn thấy trôic sô tranh chấp giôn em mình lai Trần Quốc Chai với Van Hien Hau, nêi trong thời gian bù bình trôic khi tui trăn, Anh Tông buoc Minh Tông khi vào thăm phải ni cung với Trần Quốc Chai, coi cho tình nghia hai bên khang khí va gói Minh Tông cho Quốc Chai giúp nôi (coi minh nai than). Rât tiet, cuối cùng Minh Tông nêi giết chui ruot lai Trần Quốc Chai vì nghe lời bùa nêi của người khat. Sau khi biết roi sôi thât, Minh Tông không giết Van Hien Hau coi the vì nêi Chiêu Van Võng Trần Nhật Duat, lúc nôi con sống. [Nhật Duat nôi gia phong tui Chiêu Van Nai Võng năm 1329 (kyi ti), và tui trăn năm 1330 (canh ngo) thời 77 tuổi (tuoi ta).]



16. Dohamide, Dorohiem, *Danh toc Cham lôi sô Sai Gon* 1965, tr. 79.

17. \* Po Dharma, *bai naidan*, tr. 19.  
\* Dohamide, Dorohiem, *sđd.* tr. 80.
18. Tao van soi viet quan phui trach chuyen chôi cung cap lua gaib.
19. Veà viet nay, vua Tôi Nôi: nai pheà "*Chà lam nhoc linh thoai, chôi coi công trang gi nang ghi chep, Nguyen Trung Ngai sao lai a dua the?*" (*Công muc*, bản dịch, *sđd.* tr. 588.)
20. *Công muc*, bản dịch, *sđd.* tr. 611-612.
21. *Công muc*, bản dịch, *sđd.* tr. 616.
22. *Công muc*, bản dịch, *sđd.* tr. 616.
23. *Công muc*, bản dịch, *sđd.* tr. 618.
24. Mô chi khai qua huyen Nôi Thanh (cung phui Diên Châu) sinh ra Hoà Tông Thoi, lam Han lam viet hoc só phung chà nam 1386, nôi Trần Pheà Nôi (trò vì 1377-1388). Chi ôi Quỳnh Lôi, sinh ra Hoà Sô Anh nôi như Lê Hoà Sô Anh coi bôn ngôoi con trai lai Hoà Thê Viem, Hoà Phi Quyên, Hoà Phi Cô, Hoà Phi Tích (1665-1734, nôi hoang giap nam 1700). Hoà Thê Viem chính lam ong toà bôn nôi của anh em như Tây Sơn, con Hoà Phi Cô lam ong toà bôn nôi của Hoà Phi Mai tôi nôi sô Hoà Xuân Hông (1772-1822). Nhô thê Thái Nôi Nôi Nguyễn Nhạc (trò vì 1777-1793) và Hoà Xuân Hông nôi thoi cung toà vôi Lê Quy Ly tôi Hoà Quy Ly.
25. *Công muc*, bản dịch, *sđd.* tr. 632. Lê Gioc, ngôoi lang Phui Ly huyen Nôi Sơn, Thanh Hoà.
26. *Công muc*, bản dịch, *sđd.* tr. 648-649.
27. **Ba Lau Keà** Theo *Toan thô* (bản dịch tập 2, *sđd.* tr. 180) và theo *Công muc* (bản dịch, *sđd.* tr. 654), viet quan Chiêm Thanh phai lai Chê Bông Nga, chay theo Nôi Viêt nam 1390 tên lai Ba Lau Keà. Tuy nien, trong *Công muc*, *sđd.* tr. 516 ghi rang vào nam 1285, sau khi naih thang quan Nguyen, trieu ninh Nôi Viêt naih thoi hong ngôoi Chiêm bô bat vì theo chài quan Nguyen tai công nôic ta, trong nôi coi Ba Lau Keà *Toan thô*, *sđd.* tr. 57 thì viet rang viet quan tu binh Chiêm Thanh nôic thay tên lai Ba Lau. Vây mô câu hỏi càn nôic naih ra lai Ba Lau Keà lai tên riêng của mô ngôoi, hay Ba Lau Keà lai chôi vì trong trieu ninh Chiêm Thanh? Xin tôi nghi nêanghiên côi them. Khi viet veà viet quan Chiêm Thanh tai phai nôi nêi cai chet của Chê Bông Nga, cai Dohamide, Dorohiem trong *Dai toi Cham lôic soi* và tieu só Po Dharma trong *bai bai naidan* nêi không viet tên riêng cung nhô chôi vì của viet quan nay.
28. Trong cuoc gap gôingay 13-12-1999 vôi tai giài tai Toronto, trài lôi câu hỏi tai sao khi chiên thang dôi thoi Chê Bông Nga, ngôoi Chiêm không lay lai naih nai, tien só Po Dharma, chuyen viet veà Chiêm Thanh lam viet tai Trông Vien Nôi Bai Coi cho biet rang theo quan niem than hoc của ngôoi Chiêm Thanh, mô khi naih nai bô ngôoi nôic ngoai (Viêt) chiêm nôi, than của ngôoi Chiêm không con linh nghiêm, mà than của nhôi ngôoi mô nêi (Viêt) manh hôn, phui hoà cho nhôi ngôoi mô nêi chôi không phui hoà cho ngôoi Chiêm, nêi ngôoi Chiêm không muon nôi lai naih nai, vì nôi lai ôi cung không tôi. (Xin ghi naih y kien nay nêi tìm hieu them veà quan niem than hoc của ngôoi Chiêm, naih soi sang rôi hôn veà bang giao Viêt Chiêm trong cuoc nam tien của ngôoi Viêt.) (Trong buoi nôi chuyen, tai giài naih nôic soi hong y của tien só Po Dharma viet lai y kien nay khi nêi côi nêi kien.)
29. Bôn nêi Lê Quy Ly nghi ngôoi Không Tôi 1) Không Tôi yeà kien bai Nam Tôi vôi Veà Linh Công, lam mô ngôoi tai dam; 2) Không Tôi nêi tôi nôic: Veà sang nôic Trần bô heà lôi, nêi cho ngôoi nêi theo bô nôi, nôing day không nôic; 3 và 4) Không Tôi muon nêi giup Công Sơn và giup Phat Hât lam nhôi ngôoi thieu trung nghĩa. (Chui thich của cai dich giài bô *Công muc*, *sđd.* tr. 659)
30. *Toan thô*, bản dịch tập 2, tr. 186. *Công muc*, bản dịch tt. 661-662.  
\* Vui Vông (Trung Hoa) mat, con lai Tung môi 13 tuoi len nôi ngoi tôi Thanh Vông, chui lai Chu Công trong coi moi viet, giup Thanh Vông nêi luc trôing thanh.  
\* Hân Vui Nôi (Trung Hoa) mat, Hoac Quang phoi thoi tôi Phat Lang, chin tuoi nôi ngoi tôi Hân Chiêu Nôi  
\* Lôi Bô (Trung Hoa) mat, Không Minh Gia Cai Lôi phoi Lôi Thiên.  
\* Ly Anh Tông (trò vì 1138-1175) tôi tran, Tôi Hiên Thanh phoi thoi tôi Long Cain môi ba tuoi len ngoi tôi Ly Cao Tông (trò vì 1176-1210).
31. *Toan thô*, bản dịch tập 2, tt. 186-187. *Công muc*, bản dịch, tr. 662.
32. Phạm Thang, *Tien tai Viet Nam*, Chuà Vien Giac, Hannover, Germany, 1989, tr. 34.

## THẾ PHỔ NHÀ HỒ



Tổ nhà Tây Sơn (Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ, Nguyễn Huệ) cùng một tổ với Hồ Quý Ly.

